

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2016/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2016 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*”

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2016/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2016 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*”

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn Dinh Dưỡng A (VN)

Địa chỉ: Khu công nghiệp S, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Ông Su Meng C – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Bùi Văn T – SN: 1972

Địa chỉ: Khu công nghiệp S, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Ông Phan Hoàng E – SN: 1983

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện R, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị T – SN: 1983

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện R, tỉnh Bình Phước.

Ông Trà Anh D – SN: 1978

Địa chỉ: 160, QL 13, Ấp 8, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Phan Hoàng E và người có quyền, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả số tiền mua thức ăn gia súc còn thiếu cho nguyên đơn Công ty

trách nhiệm hữu hạn Dinh Dưỡng A (VN) là 178.065.000đ (một trăm bảy mươi tám triệu sáu mươi năm nghìn đồng) và 10.000.000đ (mười triệu đồng) tiền lãi chậm trả. Tổng cộng ông Phan Hoàng E và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Dinh Dưỡng A (VN) số tiền là 188.065.000đ (một trăm tám mươi tám triệu sáu mươi năm nghìn đồng).

Phương thức thanh toán: Theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí sơ thẩm:

Bị đơn ông Phan Hoàng E và người có quyền, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 4.701.000đồng (bốn triệu bảy trăm lẻ một nghìn đồng.)

Công ty trách nhiệm hữu hạn Dinh Dưỡng A (VN) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được trả lại số tiền 5.350.000đồng (Năm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 025569 ngày 07/10/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Riềng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- THA huyện Phú Riềng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện PR;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Mai Danh Hòa